

Bản án số: 138/2022/HS-ST

Ngày 22-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM,
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đăng Chương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Bình;

Bà Lê Thái Thị Kim Vân.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiên Phát – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

LÊ TUẤN A (Tên gọi khác: B), sinh năm: 1994 tại Ninh Thuận.

Hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố 3, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Thợ xăm; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức P, sinh năm: 1969 và bà Nguyễn Thị G, sinh năm: 1974;

Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Ngày 15-11-2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số: 77/2011/HS-ST; (đến nay chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm).

- Ngày 15-01-2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo Bản án số: 01/2016/HS-PT; chấp hành xong hình phạt tù: Ngày 30/8/2019.

Nhân thân: Ngày 05-02-2021, bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/4/2022. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/4/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Lê Tuấn A sử dụng điện thoại gọi cho một người bạn tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy (đá) thì V đồng ý bán và hẹn nhau đến khu vực đầu đường đê L giao nhau với Quốc lộ 1A thuộc phường P để giao dịch. Sau khi mua được 01 bịch ma túy của V, Lê Tuấn A đem về phòng trọ số 04 thuộc khu phố 3, phường P (do A thuê của bà Văn Thị Ngọc N) rồi cất giấu vào trong ghế nhựa đan dây để trong góc phòng nhằm sử dụng dần. Đến khoảng 21 giờ 50 phút cùng ngày, lực lượng Công an vào phòng trọ kiểm tra, phát hiện 01 bịch nilon được hàn kín, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy (ký hiệu M). Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và đưa A về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

* Tại bản Kết luận giám định chất ma túy số: 98/KLGD-PC09 ngày 26-4-2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự, kết luận: Chất tinh thể màu trắng (Ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng là: **0,2912gam**. Mẫu hoàn lại sau giám định là 0,2412 gam cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định (đã được niêm phong).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định.

Đối với người thanh niên tên V đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do đó cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

Đối với chủ nhà trọ là bà Văn Thị Ngọc N, sinh năm: 1978, trú tại khu phố 3, phường K, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, không biết bị cáo mang ma túy về phòng trọ cất giấu, sử dụng nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu.

Bản cáo trạng số: 99/CT-VKSPR ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê Tuấn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o, khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o, khoản 2, Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 05 đến 06 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Y125ZR, màu đỏ - đen, biển số 85B1-892.76, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho anh Nguyễn Long H, sinh năm: 1985, trú tại khu phố 3, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đề nghị HĐXX tuyên:

+Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,2412gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với bao gói gửi đến giám định.

+Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Mi màu vàng, gắn sim số 0916842450 của Lê Tuấn A sử dụng để liên hệ mua ma túy.

Bị cáo không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình xin Hội đồng xét xử xem xét để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ để xác định: Vào khoảng 21 giờ 50 phút, ngày 19/4/2022, tại phòng trọ số 04 thuộc khu phố 3, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, Lê Tuấn A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2912 gam ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang, lần phạm tội này thuộc

trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o, khoản 2, Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ tác hại của chất ma túy và hình phạt liên quan đến các tội phạm về ma túy là rất nghiêm khắc nhưng vẫn tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng; Bị cáo có 02 tiền án, ngày 15-11-2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản”; Ngày 15-01-2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xử phạt 05 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2019; chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội mà còn gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhất là hiện nay tệ nạn ma túy ở nước ta nói chung, ở địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm nói riêng đã đến mức báo động. Ma túy thật sự trở thành hiểm họa đe dọa đến sức khỏe, cuộc sống bình yên của mọi người, mọi nhà và toàn xã hội, gây nhức nhối cho toàn xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình.

Để giữ nghiêm kỷ cương của pháp luật, nhằm thiết lập lại tình hình trị an tại địa phương, thiết nghĩ cần có một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như thế mới có tác dụng giáo dục cải tạo, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 05-02-2021, bị Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã chấp hành) nhưng không lấy đó là bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo có thái độ xem thường pháp luật. Vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần xem xét, cân nhắc cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Đối với người thanh niên tên V đã bán ma túy cho bị cáo A, quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể, do đó cơ quan điều tra tiếp tục xác minh và đề nghị xử lý sau là có căn cứ.

[6] Đối với chủ nhà trọ bà Văn Thị Ngọc N, sinh năm: 1978, trú tại khu phố 3, phường K, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, không biết bị cáo mang ma túy về phòng trọ cất giấu, sử dụng nên Cơ quan điều tra không đề nghị xử lý là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Khối lượng 0,2412 gam Methamphetamine cùng với bao gói gửi đến giám định, xét thấy không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Mi màu vàng, gắn sim số 0916842450 đây là phương tiện bị cáo A dùng để liên lạc mua ma túy, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Riêng chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại Y125ZR, màu đỏ - đen, biển số 85B1-892.76, quá trình điều tra xác định không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe trên cho anh Nguyễn Long H, sinh năm: 1985, trú tại khu phố 3, phường P, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận là có cơ sở.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Tuấn A (B) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Tuấn A (B) **05 (năm) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, ngày 20-4-2022.

-Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Mi màu vàng, gắn sim số 0916842450 đã qua sử dụng;

Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn lại sau giám định gồm 0,2412 gam ma túy, loại Methamphetamine cùng với bao gói gửi đến giám định. Bên ngoài có hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Thuận, có chữ ký và ghi tên Lê Ngọc T, Lê Đình L, Hoàng Văn H, Hoàng L;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25-7-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang-Tháp Chàm và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Tuấn A (B) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2022)./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- CQĐT Công an TP. PR-TC;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo;
- UBND phường P;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Đăng Chương